

Số: ~~1919~~ QĐ-ĐHSPNTTW

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về đảm bảo chất lượng giáo dục đại học  
của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW

Căn cứ Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-ĐHSPNTTW-HĐT ngày 15/01/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW;

Xét đề nghị của Trưởng phòng QLCL và TT-PC.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về đảm bảo chất lượng giáo dục đại học của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, thay thế cho Quyết định số 734/QĐ-ĐHSPNTTW ngày 18/5/2017 ban hành Quy định về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị thuộc trường, các cá nhân có liên quan và người học chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.//

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng trường;
- Đảng ủy, BGH (để b/c);
- Lưu: VT, QLCL&TT-PC.



PGS.TS Đào Đăng Phụng

## QUY ĐỊNH

**Đảm bảo chất lượng giáo dục đại học của Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 191/QĐ-ĐHSPNTTW ngày 07 tháng 9 năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về cơ cấu tổ chức hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục đại học (ĐBCLGD) và chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị, cá nhân liên quan; các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục đại học theo chức năng và kết quả hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW (ĐHSPNTTW);

2. Quy định này được áp dụng với đối với các cá nhân, đơn vị chức năng, đơn vị đào tạo và các tổ chức liên quan thuộc Trường ĐHSPNTTW.

##### Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. **Chất lượng giáo dục** là sự đáp ứng mục tiêu của cơ sở giáo dục (CSGD) hoặc của chương trình đào tạo (CTĐT) đề ra, phù hợp với nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước, trên cơ sở thực hiện Luật giáo dục và Luật Giáo dục Đại học;

2. **Đảm bảo chất lượng giáo dục đại học** là sự cam kết thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách, mục tiêu, cơ chế quản lý, các hoạt động, điều kiện nguồn lực cùng các biện pháp khác để duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục nhằm đáp ứng mục tiêu đề ra và hoạt động trên cơ cấu tổ chức ĐBCLGD thường xuyên và liên tục cải tiến.

3. **Hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục** là sự kết hợp của các quan điểm, chủ trương, chính sách, cơ cấu bộ máy, cơ chế, công cụ, tiêu chuẩn, quy trình, quy định cùng các nguồn lực tiếp cận, sử dụng để duy trì nâng cao chất lượng giáo dục.

4. **Quy trình đảm bảo chất lượng giáo dục** là các thủ tục và trình tự triển khai các hoạt động ĐBCLGD.

5. **Đánh giá chất lượng giáo dục** là quá trình sử dụng các phương thức, công cụ để xác định mức độ đáp ứng theo mục tiêu đề ra của CSGD hoặc của CTĐT.



6. **Bộ Tiêu chuẩn và các tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục** là mức độ yêu cầu và điều kiện mà CSGD hoặc CTĐT phải đáp ứng để được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục

7. **Tự đánh giá chất lượng giáo dục** là quá trình CSGD tự xem xét, nghiên cứu, đối chiếu với các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CSGD hoặc CTĐT để báo cáo về tình trạng chất lượng, hiệu quả các hoạt động làm cơ sở để tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn đã quy định.

8. **Đánh giá ngoài chất lượng giáo dục** là quá trình khảo sát, nghiên cứu, xem xét của một tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục để xác định mức độ đáp ứng Bộ tiêu chuẩn đánh giá.

9. **Kiểm định chất lượng giáo dục** là hoạt động đánh giá và công nhận mức độ đáp ứng của CSGD hoặc của CTĐT đối với Bộ tiêu chuẩn đánh giá.

10. **Cải tiến chất lượng giáo dục** là hoạt động điều chỉnh, điều chỉnh hệ thống văn bản, quy định, quy trình kết hợp với các nguồn lực để khắc phục những tồn tại, thiếu sót của CSGD hoặc của CTĐT nhằm nâng cao chất lượng.

11. **Triết lý giáo dục** là một tập hợp các quan điểm cốt lõi định hướng mục tiêu giáo dục, nội dung và phương pháp dạy học, vai trò của giảng viên và người học trong hoạt động giáo dục.

**Điều 3. Mục tiêu và nguyên tắc đảm bảo chất lượng giáo dục đại học của Trường ĐHSPNTTW**

#### **1. Mục tiêu đảm bảo chất lượng giáo dục đại học**

a) Mục tiêu tổng quát của đảm bảo chất lượng giáo dục đại học:

Vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng thông minh để đạt mục tiêu đào tạo, nghiên cứu khoa học, kết nối và phục vụ cộng đồng; Xây dựng văn hóa chất lượng; thực hiện thành công kiểm định chất lượng giáo dục; và hướng đến thứ bậc cao trong xếp hạng đại học.

b) Mục tiêu cụ thể của đảm bảo chất lượng giáo dục đại học:

- Phát triển bền vững các giá trị chất lượng;
- Hoàn thiện và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng, trong đó kiến toàn về bộ máy, cập nhật quy định về đảm bảo chất lượng giáo dục; ban hành và tổ chức thực hiện chính sách, kế hoạch trung và dài hạn, các hướng dẫn và quy trình cho các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục;
- Thực hiện chuyển đổi số đối với hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục, cụ thể là ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động đảm bảo chất lượng với trọng

tâm xây dựng hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu phục vụ đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục;

- Thực hiện thành công kiểm định chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn trong nước và quốc tế;

- Tham gia các bảng xếp hạng đại học uy tín, trong đó xây dựng các chỉ dẫn hoạt động của Trường, để hướng đến thứ hạng 1000 đại học hàng đầu trên thế giới;

- Đảm bảo lợi ích phù hợp của viên chức, người lao động, người học và các bên liên quan khác.

## **2. Nguyên tắc hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục đại học**

Để đạt được mục tiêu đảm bảo chất lượng đề ra, hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục đại học của Trường ĐHSPNTTW được xây dựng trên 3 nguyên tắc sau:

- a) Đảm bảo trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ và có tính hệ thống; luôn bám sát Sứ mệnh, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi, Triết lý giáo dục và Chiến lược phát triển của Trường trong từng giai đoạn;

- b) Thống nhất về chỉ tiêu, biểu mẫu, hệ thống văn bản, quy trình để theo dõi, triển khai và đo lường được kết quả thực hiện đồng thời đảm bảo khả năng đối sánh trong nước và quốc tế;

- c) Các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá và các báo cáo hoạt động của các đơn vị thuộc Trường ĐHSPNTTW phải được công khai minh bạch và có đầy đủ hệ thống minh chứng để hướng tới hình thành văn hóa chất lượng trong toàn bộ các hoạt động của Trường ĐHSPNTTW.

## **Chương II**

### **HỆ THỐNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW**

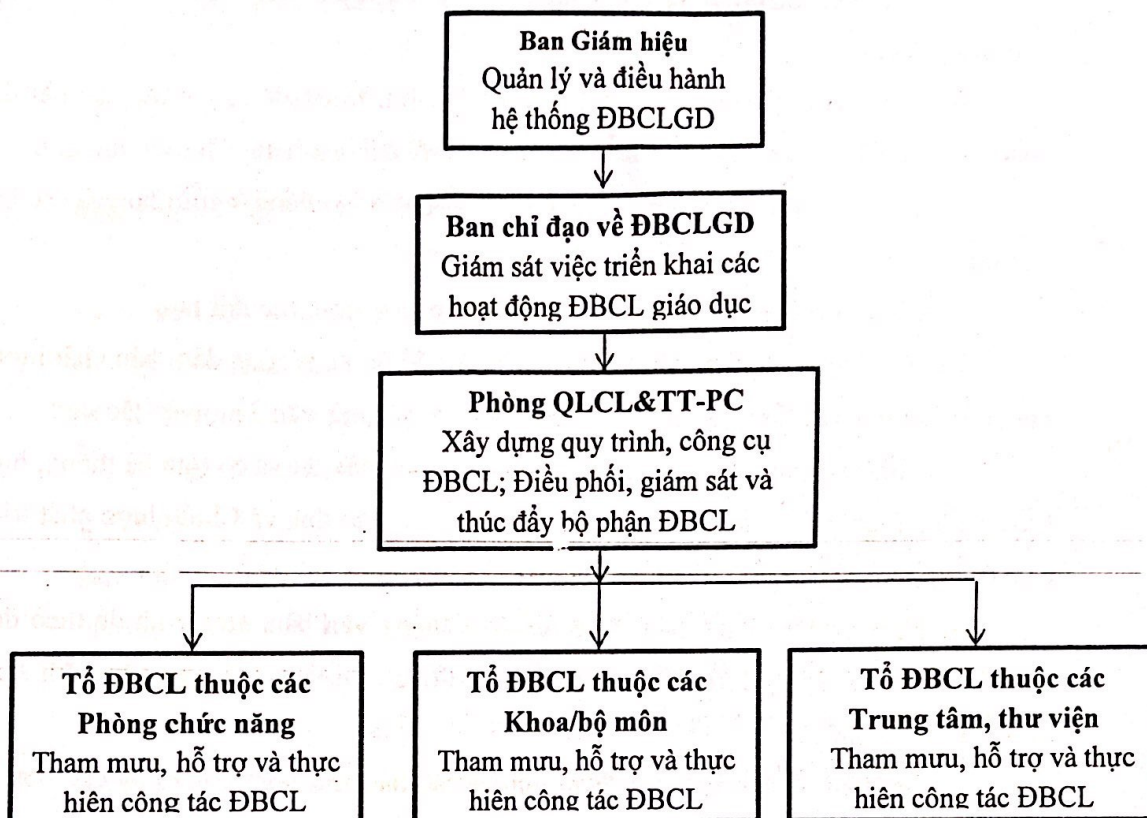
**Điều 4. Cấu trúc hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục đại học của Trường ĐHSPNTTW**

Trường ĐHSPNTTW với sự vận dụng phù hợp theo cơ chế Trường tự chủ và theo các điều kiện cụ thể của Trường, áp dụng mô hình ĐBCLGD theo tiêu chất lượng trường đại học và các chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, kết hợp với mô hình đảm bảo chất lượng giáo dục của mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA); theo đó, cấu trúc hệ thống ĐBCLGD của Trường ĐHSPNTTW gồm 2 cấp: Cấp trường và cấp đơn vị. Hệ thống ĐBCLGD cấp trường gồm Ban chỉ đạo ĐBCLGD cấp trường và bộ phận chuyên trách ĐBCLGD cấp trường là Phòng



QLCL&TT-PC; hệ thống ĐBCLGD cấp đơn vị gồm các Tổ ĐBCLGD của các đơn vị thuộc trường.

**Hình 1. Cấu trúc hệ thống đảm bảo chất lượng Trường ĐHSNTTW**



**Điều 5. Chức năng và nhiệm vụ của Ban chỉ đạo đảm bảo chất lượng giáo dục Trường ĐHSNTTW**

**1. Chức năng của Ban chỉ đạo ĐBCLGD Trường ĐHSNTTW**

Ban chỉ đạo ĐBCLGD có chức năng tư vấn cho Ban giám hiệu về các vấn đề liên quan tới công tác ĐBCLGD nhằm duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục của Trường; tư vấn về công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo mục tiêu, chiến lược phát triển của Trường và phù hợp với quy định của Luật Giáo dục đại học và các quy định liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tư vấn về xây dựng chiến lược và kế hoạch ĐBCLGD của Trường; giám sát và đánh giá việc triển khai các hoạt động thực hiện chiến lược và kế hoạch ĐBCLGD và các vấn đề khác liên quan tới ĐBCLGD của Trường.

**2. Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo ĐBCLGD Trường ĐHSNTTW**

a) Xây dựng và trình Ban giám hiệu ban hành chiến lược và thông qua kế hoạch hàng năm về công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục trường; kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo thuộc trường;

b) Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch ĐBCLGD của Trường;

c) Chỉ đạo và giám sát việc tổ chức thực hiện các hoạt động đánh giá nội bộ, giám sát việc triển khai các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục của Trường và các chương trình đào tạo của Trường;

d) Tư vấn cho Ban giám hiệu sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các văn bản, quy định của Trường trong hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường

đ) Xây dựng và trình Ban giám hiệu ban hành các chương trình, đề án cải thiện, nâng cao chất lượng giáo dục đại học nhằm thúc đẩy việc phát triển văn hóa chất lượng tại Trường ĐHSPTTW.

### 3. Cơ cấu tổ chức của Ban chỉ đạo ĐBCLGD Trường ĐHSPTTW

Ban chỉ đạo ĐBCLGD của Trường ĐHSPTTW được thành lập, giải thể theo quyết định của Hiệu trưởng. Ban chỉ đạo có Trưởng ban và Phó trưởng ban là đại diện Ban Giám Hiệu, Ủy viên thường trực là Trưởng phòng QLCL&TT-PC. Thành viên của Ban chỉ đạo là Trưởng/phó các đơn vị trong Nhà trường.

### Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ của Phòng QLCL&TT-PC

1. Phòng QLCL&TT-PC là bộ phận thường trực giúp Ban chỉ đạo ĐBCLGD trong quá trình tổ chức, triển khai các hoạt động Đảm bảo và Kiểm định chất lượng giáo dục. Xây dựng Kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục hàng năm trình Ban chỉ đạo ĐBCLGD và Hiệu trưởng phê duyệt.

2. Tư vấn cho Hội đồng ĐBCLGD trong việc xây dựng các mục tiêu, chính sách, quy trình, quy định và các kế hoạch cụ thể của hoạt động ĐBCLGD.

3. Là đơn vị tham mưu cho Hiệu trưởng về triển khai, điều phối các hoạt động ĐBCLGD theo chiến lược, chính sách và kế hoạch ĐBCLGD hàng năm; đồng thời là đơn vị giám sát, hỗ trợ hệ thống ĐBCLGD cấp cơ sở về mặt chuyên môn nghiệp vụ như: xây dựng hệ thống ĐBCLGD nội bộ, triển khai tự đánh giá, đánh giá ngoài, thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá.

4. Giám sát, hỗ trợ và kết nối việc thực hiện công tác của các Tổ ĐBCLGD; làm đầu mối thông tin, phối hợp với các đơn vị thực hiện việc quản lý thông tin, minh chứng chất lượng của Nhà trường và CTĐT một cách phù hợp theo quy định chung và các tiêu chuẩn chất lượng.

5. Phối hợp với các đơn vị tổ chức thu thập lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan nhằm nâng cao CLGD của Nhà trường theo quy định và tiêu chuẩn ĐBCLGD.

6. Tổ chức và phối hợp tổ chức các hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực

ƯC  
S  
T  
IG  
★



công tác ĐBCLGD cho cán bộ, viên chức của Nhà trường.

### **Điều 7. Cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của các Tổ ĐBCLGD**

1. Các đơn vị thuộc trường có Tổ ĐBCL với cơ cấu nhân sự có 5 - 7 người gồm Trưởng đơn vị và giảng viên/chuyên viên có thâm niên công tác tại đơn vị tối thiểu 5 năm để kiêm nhiệm công tác ĐBCLGD của đơn vị; Tổ ĐBCLGD của các đơn vị do Trưởng đơn vị đề cử và Hiệu trưởng quyết định, số lượng thành viên được xác định phù hợp với chức năng nhiệm vụ và quy mô hoạt động của đơn vị.

2. Tổ ĐBCLGD của đơn vị chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch ĐBCLGD của đơn vị; tổ chức triển khai thực hiện các quy trình, quy định ĐBCLGD của Trường; tổ chức triển khai, đánh giá việc thực hiện kế hoạch ĐBCLGD hàng năm của Trường và của đơn vị; chỉ đạo và giám sát việc thực hiện những biện pháp cải tiến chất lượng trong các hoạt động của đơn vị; báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ ĐBCLGD tới Hội đồng ĐBCLGD cấp Trường qua phòng QLCL&TT-PC.

3. Lưu trữ và lập hồ sơ minh chứng của đơn vị làm cơ sở cho hoạt động tự đánh giá và viết báo cáo tự đánh giá; thu hồi, bảo quản hồ sơ minh chứng sau những kỳ tự đánh giá; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các thành viên trong đơn vị thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, khắc phục các tồn tại (nếu có) sau các kỳ tự đánh giá, sau các đợt khảo sát chất lượng.

4. Đề xuất và phối hợp triển khai các kế hoạch hợp tác trong lĩnh vực ĐBCLGD với các tổ chức trong và ngoài nước.

5. Là bộ phận thường trực cùng phòng QLCL&TT-PC giúp Hội đồng Tự đánh giá trong thời gian thực hiện KĐCL cơ sở giáo dục hoặc CTĐT.

## **Chương III**

### **CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

#### **Điều 8. Đảm bảo chất lượng tuyển sinh và nhập học**

1. Đơn vị chức năng tham mưu trong việc xây dựng kế hoạch, chính sách và truyền thông để tuyển sinh cho các chương trình đào tạo khác nhau.

2. Các tiêu chí để lựa chọn người học có chất lượng được xây dựng phù hợp cho mỗi chương trình đào tạo.

3. Việc tổ chức công tác tuyển sinh và nhập học được thực hiện theo quy trình, có biện pháp giám sát chặt chẽ và được cải tiến để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả.

#### **Điều 9. Đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo**

1. Xây dựng hệ thống để thiết kế, phát triển, giám sát, rà soát, thẩm định, phê duyệt và ban hành các chương trình dạy học cho tất cả các chương trình đào tạo và các môn

học/học phần có sự đóng góp và phản hồi của các bên liên quan.

2. Có hệ thống xây dựng, rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và các môn học/học phần để phù hợp với nhu cầu của các bên liên quan.

3. Các đề cương môn học/học phần, kế hoạch giảng dạy của chương trình đào tạo và các môn học/học phần được văn bản hóa, phổ biến và thực hiện dựa trên chuẩn đầu ra.

4. Việc rà soát quy trình thiết kế, đánh giá và rà soát chương trình dạy học được thực hiện.

5. Tổ chức lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan để làm cơ sở cập nhật, cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo, đáp ứng nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, khu vực và quốc tế.

#### **Điều 10. Đảm bảo chất lượng giảng dạy và học tập**

1. Thiết lập được hệ thống lựa chọn các hoạt động dạy và học phù hợp với triết lý giáo dục và để đạt được chuẩn đầu ra.

2. Triển khai được hệ thống thu hút, tuyển chọn đội ngũ giảng viên, phân công nhiệm vụ dựa trên trình độ chuyên môn, năng lực, thành tích chuyên môn và kinh nghiệm.

3. Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc học tập suốt đời được tổ chức phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra.

4. Các hoạt động dạy và học được giám sát và đánh giá để đảm bảo và cải tiến chất lượng.

5. Giảng viên tham gia giảng dạy phải tuân thủ đúng các quy định về nội dung, thời gian, thời lượng và chuẩn đầu ra môn học của chương trình đào tạo.

6. Trước khi kết thúc môn học, các khoa/bộ môn lấy ý kiến người học về chất lượng giảng dạy của giảng viên, chất lượng môn học để làm cơ sở cải tiến chất lượng hoạt động dạy học.

#### **Điều 11. Đảm bảo chất lượng đánh giá người học**

1. Thiết lập được hệ thống lập kế hoạch và lựa chọn các loại hình đánh giá người học phù hợp trong quá trình học tập.

2. Các hoạt động đánh giá người học được thiết kế phù hợp với việc đạt được chuẩn đầu ra.

3. Các phương pháp đánh giá và kết quả đánh giá người học được rà soát để đảm bảo độ chính xác, tin cậy, công bằng và hướng tới đạt được chuẩn đầu ra.

4. Các loại hình và các phương pháp đánh giá người học được cải tiến để đảm

VA  
VG  
PH  
UAT  
ON



bảo độ chính xác, tin cậy và hướng tới đạt được chuẩn đầu ra.

**Điều 12. Đảm bảo chất lượng hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học**

1. Có kế hoạch triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học cũng như hệ thống giám sát người học.

2. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học cũng như hệ thống giám sát người học được triển khai để đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan.

3. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học cũng như hệ thống giám sát người học được rà soát.

4. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học cũng như hệ thống giám sát người học được cải tiến để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.

5. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học phải được trang bị đáp ứng yêu cầu giảng dạy, nghiên cứu khoa học, học tập.

6. Thư viện phải đảm bảo có đầy đủ sách, giáo trình, tài liệu tham khảo tiếng Việt và tiếng nước ngoài đáp ứng yêu cầu sử dụng của cán bộ, giảng viên và người học.

**Điều 13. Đảm bảo chất lượng quản lý nghiên cứu khoa học**

1. Thiết lập được hệ thống chỉ đạo, điều hành, thực hiện, giám sát và rà soát các hoạt động nghiên cứu, chất lượng cán bộ nghiên cứu, các nguồn lực và các hoạt động liên quan đến nghiên cứu.

2. Chiến lược tìm kiếm nguồn kinh phí phục vụ nghiên cứu, thúc đẩy nghiên cứu khoa học, hợp tác và nghiên cứu được triển khai để đạt được tầm nhìn và sứ mạng của Trường.

3. Các chỉ số thực hiện chính được sử dụng để đánh giá số lượng và chất lượng nghiên cứu.

4. Công tác quản lý nghiên cứu được cải tiến để nâng cao chất lượng nghiên cứu và phát kiến khoa học.

5. Xây dựng hệ thống để thiết lập các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong nghiên cứu nhằm đáp ứng các mục tiêu nghiên cứu.

6. Loại hình và khối lượng nghiên cứu của đội ngũ giảng viên và cán bộ nghiên cứu được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

7. Loại hình và khối lượng nghiên cứu của người học được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

8. Loại hình và số lượng các công bố khoa học bao gồm cả các trích dẫn được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

#### **Điều 14. Đảm bảo chất lượng kết nối và phục vụ cộng đồng**

1. Xây dựng được kế hoạch kết nối và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng để thực hiện tầm nhìn và sứ mạng của Trường.
2. Các chính sách và hướng dẫn cho hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được thực hiện.
3. Triển khai được hệ thống đo lường, giám sát việc kết nối và phục vụ cộng đồng.
4. Việc cung cấp các dịch vụ phục vụ và kết nối cộng đồng được cải tiến để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.

### **Chương IV**

#### **TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

#### **Điều 15. Tự đánh giá và cải tiến chất lượng cơ sở đào tạo**

##### **1. Quy trình tự đánh giá chất lượng**

Thực hiện theo Quy định Bộ GD&ĐT hoặc của Tổ chức kiểm định chất lượng để đánh giá, kiểm định.

##### **2. Nhiệm vụ của các đơn vị trong quá trình tự đánh giá**

a) Ban giám hiệu:

- Ra Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá và Ban thư ký.
- Phê duyệt kế hoạch tự đánh giá.
- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sau quá trình kiểm định chất lượng đánh giá.

b) Phòng QLCL&TT-PC:

Xây dựng và trình Hiệu trưởng ban hành các văn bản quy định và hướng dẫn về điều kiện ĐBCL, hoạt động tự đánh giá của Trường.

- Chủ trì công tác tự đánh giá của Trường theo quy định của Bộ GD&ĐT hoặc của tổ chức kiểm định chất lượng mà Trường lựa chọn để đánh giá.
- Tổ chức tập huấn cho các cán bộ tham gia hoạt động tự đánh giá.
- Tổ chức và duy trì cơ sở dữ liệu về công tác tự đánh giá và ĐBCL của Trường

c) Các đơn vị trực thuộc trường:

Cung cấp hồ sơ minh chứng về các hoạt động ĐBCL của đơn vị theo yêu cầu của Hội đồng tự đánh giá.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyết định của Hiệu trưởng.

##### **3. Các hoạt động sau khi tự đánh giá cơ sở đào tạo**

a) Hội đồng tự đánh giá công bố kết quả tự đánh giá.



b) Căn cứ vào kế hoạch hành động được đề ra trong báo cáo tự đánh giá, phòng Phòng QLCL&TT-PC tổng hợp và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cho toàn Trường trình Hiệu trưởng phê duyệt.

c) Các đơn vị trong toàn Trường có nhiệm vụ thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sau khi được Hiệu trưởng phê duyệt.

d) Phòng QLCL&TT-PC chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng của các đơn vị, đề xuất những hoạt động điều chỉnh (nếu cần thiết).

e) Nộp báo cáo tự đánh giá cho Bộ GD&ĐT (Cục Quản lý chất lượng) hoặc cho Tổ chức kiểm định chất lượng mà Trường lựa chọn để đánh giá cơ sở đào tạo và đăng ký đánh giá ngoài để được xem xét, công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

#### **Điều 16. Tự đánh giá và cải tiến chất lượng chương trình đào tạo**

##### **1. Quy trình tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo**

Thực hiện theo Quy định Bộ GD&ĐT hoặc của các Tổ chức kiểm định chất lượng mà Trường/Khoa lựa chọn để đánh giá, kiểm định.

##### **2. Nhiệm vụ của các đơn vị trong quá trình tự đánh giá**

a) Ban giám hiệu:

- Xác định bộ tiêu chuẩn phù hợp để triển khai đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.

- Ra Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá và Ban thư ký.

- Phê duyệt kế hoạch tự đánh giá.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sau khi tự đánh giá.

b) Phòng QLCL&TT-PC:

- Xây dựng và trình Hiệu trưởng ban hành các văn bản quy định và hướng dẫn về điều kiện ĐBCL chương trình đào tạo, hoạt động tự đánh giá chương trình đào tạo của Trường.

- Tham mưu cho Ban giám hiệu, các khoa trong việc lựa chọn bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng, tổ chức kiểm định chất lượng phù hợp với chương trình đào tạo.

- Tổ chức tập huấn cho các cán bộ, giảng viên và người học tham gia hoạt động tự đánh giá.

c) Các khoa có chương trình được đánh giá:

- Chủ trì xây dựng kế hoạch đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo bộ tiêu chuẩn đã được Ban giám hiệu/Khoa lựa chọn.

Đề xuất cán bộ, giảng viên, sinh viên tham gia thực hiện kế hoạch tự đánh giá.

- Tham gia tập huấn theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chương trình đào tạo. Phối hợp với Phòng QLCL&TT-PC, các khoa/bộ môn và các đơn vị liên quan để chuẩn bị hồ sơ, minh chứng và viết báo cáo tự đánh giá.

- Theo dõi, kiểm soát kế hoạch thực hiện và báo cáo đầy đủ, kịp thời cho Hội đồng tự đánh giá.

d) Các khoa/bộ môn còn lại và các đơn vị:

Phối hợp với các khoa có chương trình đào tạo được đánh giá trong việc triển khai các kế hoạch liên quan khi có yêu cầu.

- Hỗ trợ các khoa có chương trình đào tạo được đánh giá trong việc cung cấp hồ sơ minh chứng của đơn vị theo yêu cầu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyết định của Hiệu trưởng.

### **3. Các hoạt động sau khi tự đánh giá chương trình đào tạo**

a) Hội đồng tự đánh giá công bố kết quả tự đánh giá.

b) Thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng được đề ra trong báo cáo tự đánh giá để cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo.

c) Phòng QLCL&TT-PC chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng theo kế hoạch hành động được đề ra trong báo cáo tự đánh giá, đề xuất những hoạt động điều chỉnh tổng hợp và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cho toàn Trường trình Hiệu trưởng phê duyệt.

d) Gửi báo cáo về Bộ GD&ĐT (Cục Quản lý chất lượng) hoặc cho Tổ chức kiểm định chất lượng mà Trường lựa chọn để đánh giá cơ sở đào tạo và đăng ký đánh giá ngoài để được xem xét, công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

e) Đăng ký đánh giá ngoài với tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục để được xem xét. Công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 17. Ban chỉ đạo đảm bảo chất lượng giáo dục**

1. Xây dựng chiến lược, kế hoạch dài hạn về ĐBCL và cải tiến chất lượng giáo dục của Trường trình Hiệu trưởng thông qua.

2. Định kỳ hàng năm, tổ chức họp triển khai và tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch ĐBCL.

3. Báo cáo Hiệu trưởng về tình hình thực hiện kế hoạch ĐBCL.

4. Đề xuất, tham mưu, tư vấn giải pháp đảm bảo và cải tiến chất lượng giáo dục.



### **Điều 18. Phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra - pháp chế**

1. Phối hợp với các đơn vị chức năng trong việc xây dựng, trình Hiệu trưởng phê duyệt, triển khai và giám sát thực hiện các kế hoạch hàng năm về ĐBCLGD của Trường;

2. Hỗ trợ chuyên môn đối với hoạt động ĐBCLGD tại cấp đơn vị;

3. Báo cáo Hiệu trưởng, Ban chỉ đạo ĐBCLGD về kết quả hoạt động ĐBCL theo nội dung hoạt động ĐBCLGD, theo kế hoạch năm và theo giai đoạn chiến lược của Trường.

### **Điều 19. Các đơn vị trực thuộc trường**

1. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch ĐBCLGD của đơn vị trên cơ sở kế hoạch ĐBCLGD của Trường;

2. Phối hợp với Phòng QLCL&TT-PC trong việc xây dựng kế hoạch ĐBCLGD, hoạt động báo cáo về công tác ĐBCLGD.

### **Điều 20. Điều khoản thi hành**

1. Quy định này bao gồm 5 chương, 20 điều. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký, thay thế Quy định về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW ban hành kèm theo Quyết định số 734/QĐ-ĐHSPNTTW ngày 18/5/2017.

2. Phòng QLCL&TT-PC có trách nhiệm tham mưu, giúp Hiệu trưởng triển khai thực hiện Quy chế này trong phạm vi toàn Trường.

3. Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với các Quy định mới của Bộ GD&ĐT và thực tế hoạt động của Trường. Nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, các đơn vị và cá nhân phản ánh cho Hiệu trưởng (thông qua phòng Phòng QLCL&TT-PC) để kịp thời xử lý.